TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 21/2020/HS-ST Ngày 07 - 5 - 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thanh Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm

Bà Dương Thị Mỹ Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Q (S), sinh ngày 04 tháng 3 năm 1995 tại: huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi thường trú: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nơi tạm trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Tuyết M; vợ, con: không có; tiền án: không, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 10/01/2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp C, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố C, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh); (vắng mặt).

Người chứng kiến:

Trần Hữu N, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (Nay là khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh); (vắng mặt).

Trần Ngọc M, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (Nay là khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh); (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 10/01/2020, tại phòng trọ số 12 nhà trọ "Trần Văn B" thuộc ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh), Công an huyện T (nay là Công an thị xã T) phối hợp Công an xã B (nay là công an phường B) bắt quả tang Nguyễn Duy Q đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghi là ma tuý) cho Nguyễn Văn T, sinh năm 2000, ngụ Ấp C, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố C, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh) với số tiền 400.000 đồng.

Thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M), tiền Việt Nam 50.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1: 862943048225781, số IMEI 2: 862943048261794, bên trong có sim số 0923907078 và số 0916464583 (đã qua sử dụng), 01 (một) bật lửa bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng), 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng, 01 (một) chứng minh nhân dân (photo) số 331788173 mang tên Nguyễn Duy Q, 01 bình nhựa trong suốt có chữ "Sting" có nắp bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu xanh và một ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu, 01 sổ hộ khẩu (photo công chứng) chủ hộ Lê Thị B.

Theo kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt ký hiệu M là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0580 gam.

Quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/01/2020, T điện thoại cho Q hỏi mua chất ma tuý với giá 400.000 đồng thì Q đồng ý và hẹn đến phòng trọ số 12 nhà trọ Trần Văn B để giao nhận. Lúc này, Q kêu T đến phòng trọ đưa trước số tiền 400.000 đồng và điện thoại cho người thanh niên tên "T1" (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma tuý với giá 300.000 đồng để bán lại cho T hưởng tiền chênh lệch. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, "T1" mang 01 bịch chất ma tuý đến nhà trọ Trần Văn B giao cho Q. Sau đó, Q đem ma tuý vừa mua vào phòng trọ bán lại cho T thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Q và T đều khai nhận từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020 Q còn bán trái phép chất ma tuý cho T 04 lần cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng 20 giờ ngày 31/12/2019, bán cho T 01 bịch ma tuý đá với giá 150.000 đồng tại khu vực đường tránh X thuộc ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố T1, phường G1, thị xã T, tỉnh Tây Ninh).

Lần 02: Vào khoảng 20 giờ ngày 01/01/2020, bán cho T 01 bịch ma tuý đá với giá 300.000 đồng tại khu vực trước nhà nghỉ H thuộc ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh).

Lần 03: Vào khoảng 23 giờ ngày 06/01/2020, bán cho T 01 bịch ma tuý đá với giá 300.000 đồng tại khu vực Khu chế xuất L, thuộc ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố S, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh).

Lần 04: Vào khoảng 21 giờ ngày 09/01/2020, bán cho T 01 bịch ma tuý đá với giá 300.000 đồng tại phòng trọ số 12 của Q thuê thuộc ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh).

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M), qua giám định xác định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0580 gam (đã sử dụng hết trong công tác giám định).

- Tiền Việt Nam 50.000 đồng

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1: 862943048225781, số IMEI 2: 862943048261794, bên trong có sim số 0923907078 và số 0916464583.

- 01 (một) bật lửa bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng), 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng.

- 01 (một) chứng minh nhân dân (phôtô) số 331788173 mang tên Nguyễn Duy Q.

- 01 bình nhựa trong suốt có chữ "Sting" có nắp bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu xanh và một ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu.

- 01 sổ hộ khẩu (photo công chứng) chủ hộ Lê Thị B.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTrB ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố Nguyễn Duy Q (S) về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù;

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật Hình sự đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Duy Q thừa nhận: Từ ngày 31/12/2019 đến ngày 10/01/2020, Nguyễn Duy Q có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Văn T 05 lần. Trong đó, lần thứ 5, vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 10/01/2020 khi Q đang bán ma tuý cho T tại phòng trọ số 12 nhà trọ Trần Văn B thuộc khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 0,0580gam ma tuý loại Methamphetamine.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, và cái tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ ma tuý là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ điều này, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã bất chấp hậu quả, bất chấp pháp luật, mua ma túy về để bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là cố ý và rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ra các loại tệ nạn xã hội nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ngoài ra, bị cáo còn tự thú về những lần mua bán ma tuý trước đây cho Nguyễn Văn T cho thấy bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 50.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép thu giữ của Q; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1: 862943048225781, số IMEI 2: 862943048261794, bên trong có sim số 0923907078 và số 0916464583 (đã qua sử dụng) bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bật lửa bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng), 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng, 01 (một) chứng minh nhân dân (phôtô) số 331788173 mang tên Nguyễn Duy Q, 01 bình nhựa trong suốt có chữ "Sting" có nắp bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu xanh và một ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu, 01 sổ hộ khẩu (photo công chứng) chủ hộ Lê Thị B.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q (S) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời gian chấp hành án tính từ ngày 10/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Tiền Việt Nam 50.000 (năm mươi nghìn) đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1: 862943048225781, số IMEI 2: 862943048261794, bên trong có sim số 0923907078 và số 0916464583 (đã qua sử dụng).

*Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) bật lửa bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng),

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng,

- 01 (một) chứng minh nhân dân (photo) số 331788173 mang tên Nguyễn Duy Q,

- 01 bình nhựa trong suốt có chữ "Sting" có nắp bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu xanh và một ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu,

- 01 sổ hộ khẩu (photo công chứng) chủ hộ Lê Thị Ba.

Các vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T theo biên bản giao nhận ngày 21/02/2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. T;
- Chi cục THADS TX. T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an TX. T;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thanh Vy